TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST- DS	*Thành phố TN, ngày 13 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 477/2017/TLST- DS ngày 13 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận không trái pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Ngọc S, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Số 44/4, đường số 28 BL, khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Diệp Văn C, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Số 29, khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN (Theo giấy ủy quyền ngày 29/9/2017).

Bị đơn: Anh Lê Minh Y, sinh năm 1983; chị Lê Thị Châu T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Số 80, đường số 57 ĐBP, khu phố NA, phường NS, thành phố TN, tỉnh TN.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Lê Minh Y và chị Lê Thị Châu T có nghĩa vụ trả cho bà Dương Thị Ngọc S số tiền 95.000.000đ (Chín mươi lăm triệu đồng), trong đó tiền gốc là 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng), tiền lãi là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Minh Y và chị Lê Thị Châu T chịu

2.375.000đ (Hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Bà Dương Thị Ngọc S không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) theo biên lai thu số 0004613 ngày 12/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN.

- Kể từ ngày bà Sanh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Minh Y và chị Lê Thị Châu T chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng anh Lê Minh Y và chị Lê Thị Châu T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- TAND tỉnh TN;
- Lưu HS, tập án (L).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung